



**TAN CANG
LOGISTICS**

EFFECTIVE SUPPLY CHAIN SOLUTION

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ GNVN XẾP DỠ TÂN CẢNG
1295B, Đường Nguyễn Thị Định, P.Cát Lái, Quận 2, TP HCM
Tel : +(84 8) 37422 234 Fax : +(84 8) 37423 206
Website : <http://tancanglogistics.com>
Mã số doanh nghiệp: 0304875444

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đại lý GNVN Xếp dỡ Tân Cảng (TCL)

Hội đồng quản trị TCL trân trọng thông báo về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

- 1. Thời gian:** **8:00 Thứ Năm, ngày 07/4/2016** (Bắt đầu đón khách lúc 7:30)
- 2. Địa điểm:** **Hội trường Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn (722 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh).**
- 3. Nội dung:**
 - Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015; Kế hoạch SXKD năm 2016;
 - Báo cáo kết quả đầu tư năm 2015; Kế hoạch đầu tư năm 2016;
 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015;
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015;
 - Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2015; KH phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016;
 - Tờ trình chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015 và KH chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016;
 - Tờ trình chấp thuận phương án trả lương 2016;
 - Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2016;
 - Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ công ty;
 - Vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 4. Tài liệu:** Tài liệu, mẫu xác nhận tham dự đại hội, mẫu giấy ủy quyền sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử TCL: www.tancanglogistics.com từ ngày 28/3/2016.
- 5. Thành phần tham dự:**
 - Cổ đông sở hữu cổ phần của TCL theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 10/3/2016 (Danh sách chốt của Trung tâm Lưu Ký Chứng Khoán).
 - Trường hợp cổ đông không có điều kiện tham dự đại hội, có thể ủy quyền cho người khác tham dự đại hội theo mẫu giấy ủy quyền của công ty.
- 6. Đăng ký xác nhận tham dự:**

Để công tác tổ chức đại hội được chu đáo, đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham dự đại hội hoặc ủy quyền tham dự đại hội **trước ngày 05/4/2016** qua điện thoại, fax, email hoặc gửi trực tiếp theo địa chỉ sau:

Phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty Cổ phần Đại lý GNVN Xếp dỡ Tân Cảng
Địa chỉ: 1295B, Đường Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM
Số điện thoại: 08.37423207 - Fax: 08.37423206
Email: anhdt@saigonnewport.com.vn hoặc thanhd@saigonnewport.com.vn
- 7. Lưu ý:** Khi tham dự đại hội, đề nghị quý cổ đông hoặc người được ủy quyền mang theo thư mời (hoặc thông báo này), giấy chứng minh nhân dân và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền).

Trân trọng thông báo.

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 25/3/2016

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Ngô Minh Thuận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngàytháng 4 năm 2016

ĐĂNG KÝ

**Tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng (TCL) năm 2016**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng.

Tôi tên là:.....

CMND sốngày cấp.....nơi cấp.....

Theo thư mời/thông báo của Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng về việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, tôi đăng ký tham dự với số cổ phần có quyền biểu quyết là cổ phần, trong đó:

- Số cổ phần sở hữu: cổ phần.
- Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần.

Tôi xin cam kết sẽ chấp hành đúng các quy định của đại hội và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Bản đăng ký này phải được gửi kèm với giấy ủy quyền trong trường hợp người đăng ký được ủy quyền tham dự họp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CP ĐẠI LÝ GNVN XẾP DỠ TÂN CẢNG NGÀY 07/4/2016

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng

Tên cổ đông:

Số ĐKSH:..... Ngày cấp.....

Số cổ phần sở hữu: *Cổ phần.*

(Bằng chữ:.....)

Ủy quyền cho Ông (Bà) có tên dưới đây (Ủy quyền cho ai thì tích (X) vào ô tương ứng):

1. Họ tên:..... Số CMND:.....do:.....
Cấp ngày...../...../.....
2. Ông Ngô Minh Thuận - Chủ tịch HĐQT.
3. Ông Nguyễn Văn Uẩn - Phó Chủ tịch HĐQT.
4. Ông Võ Đắc Thiệu - Thành viên HĐQT.
5. Ông Nguyễn Xuân Bình - Thành viên HĐQT.
6. Ông Đỗ Thanh Trường - Thành viên HĐQT.

Nội dung ủy quyền: Được tham dự, phát biểu, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Thời hạn ủy quyền: Cho đến khi kết thúc Đại hội.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2016

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

-
- Giấy Ủy quyền này để nghị gửi về công ty CP DL GNVN XD Tân Cảng kèm với bản photo CMND của người được ủy quyền **trước ngày 05/4/2016** hoặc **Fax** về số: **08 3742 3206**.
 - Khi đến dự họp, Người được ủy quyền phải mang theo CMND bản chính để đối chiếu.

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ GNVТ XẾP DỠ TÂN CẢNG

Thời gian: 7^h30 Thứ Năm, ngày 07/4/2016

Địa điểm: Hội trường Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn
 (Số: 722 Điện Biên Phủ, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh).

STT	NỘI DUNG	TỪ	ĐẾN
I KHAI MẠC ĐẠI HỘI			
1	Tiếp đón đại biểu, khách mời và đăng ký cổ đông.	7:30	8:00
2	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội.	8:00	8: 05
3	Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc Đại hội.	8: 05	8:15
4	Giới thiệu và thông qua: Thành phần Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.	8: 15	8:20
5	Thông qua chương trình và thời gian Đại hội.	8:20	8:25
II NỘI DUNG ĐẠI HỘI			
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015; KHSXKD năm 2016. Báo cáo kết quả đầu tư năm 2015; Kế hoạch đầu tư năm 2016.	8:25	8:50
2	Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.	8:50	8:55
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.	8:55	9:15
4	Các tờ trình tại Đại hội: - Tờ trình về việc trả tiền cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2015. - Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016. - Tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015. - Tờ trình kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016. - Tờ trình chấp thuận phương án trả lương 2016. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016. - Tờ trình xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. - Tờ trình sửa đổi điều lệ công ty. - Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên BKS và bầu thành viên BKS thay thế.	9:15	10:15
5	Phát biểu của Đại diện UBCKNN/Sở GDCK TP. HCM (nếu có)	10:15	10:30
6	- Đại hội thảo luận. - Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo.	10:30 11:00	11:00 11:30
III TỔNG KẾT ĐẠI HỘI			
1	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.	11:30	11:40
2	Bế mạc Đại hội.	11:40	11:45

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

PHẦN 1: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015.

A. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

1. Thuận lợi:

- Năm 2015, kinh tế trong nước vẫn trên đà hồi phục nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và rủi ro. Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua hệ thống cảng thuộc TCT TCSG tiếp tục tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước, đã tạo điều kiện thuận lợi để công ty tiếp tục duy trì tốt các hoạt động kinh doanh chính của công ty.

- Thực hiện chủ trương của Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn di dời rộng ra ngoài cảng Cát Lái nhằm tăng dung lượng chứa container hàng cho cảng, trong năm qua công ty đã tích cực đưa vào khai thác hơn 8 hecta bãi Depot TCMT để giảm tải rộng (cả rộng khô và lạnh) cho cảng Cát Lái, cùng với những chính sách về hạn chế rộng trong cảng do TCT ban hành, công ty đã tích cực làm việc với các hãng tàu, khách hàng để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của depot.

- Năm 2015 tổng sản lượng gạo xuất khẩu cả nước đạt 6,7 triệu tấn tăng 6.35% so với cùng kỳ, trong năm qua công ty đã tích cực nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng năng suất bến 125, đồng thời chủ động đầu tư thêm băng chuyền đóng gạo tại Cảng TCNT, nhờ vậy sản lượng dịch vụ đóng rút hàng tiếp tục tăng trưởng tốt so với 2014 (tăng 20,67%) và đạt 118,29% kế hoạch năm.

- Trong năm qua, giá nhiên liệu đầu vào liên tục biến động giảm, lãi suất ngân hàng thấp đã giúp giảm chi phí hoạt động, chi phí tài chính và tăng hiệu quả kinh doanh của công ty.

- Cùng với sự phát triển của TCT Tân Cảng Sài Gòn, TCL và các công ty con, công ty liên kết của TCL bao gồm : Cty CP TC 128 HP, Cty CP TCBT, Cty CP Vận Tải Biển Tân Cảng và Cty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai, đều có kết quả SXKD đạt và vượt cao so với kế hoạch đã đề ra.

- HĐQT, Đảng ủy, Ban Giám đốc, Cán bộ, công nhân viên trong công ty phát huy tinh thần sáng tạo, trách nhiệm cao cùng lực lượng lao động trẻ năng động, nhiệt tình trong công việc, đơn vị đoàn kết nhất trí cao.

2. Khó khăn

- Cảng TCNT đã được công ty đầu tư nâng cấp bến bãi, thiết bị xếp dỡ tiên phương, hậu phương đủ đáp ứng được nhu cầu cho khách hàng khu vực Nhơn

Trạch, sản lượng hàng hóa thông qua năm 2015 đạt 54.460 Teu tăng 3,19% so với cùng kỳ năm trước, nhưng vẫn thấp hơn so với mục tiêu đề ra, nguyên nhân là do cảng đang trong quá trình đầu tư hạ tầng và đang hoàn tất thủ tục chờ các cơ quan chức năng Nhà nước cấp phép hoạt động.

- Depot TCMT đã đưa vào khai thác được hơn 8 hecta bãi, tuy nhiên tiến độ bàn giao bãi chậm so với kế hoạch và bãi đang trong giai đoạn chờ lún. Vì vậy, dung lượng chất xếp chưa tối ưu, sản lượng thông qua Depot giai đoạn đầu - giữa năm còn hạn chế.

- Tỷ giá hối đoái trong năm biến động tăng cao làm chi phí tài chính công ty tăng (tăng 423,73% so với KH).

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2015.

1. Kết quả sản lượng thực hiện năm 2015 (một số chỉ tiêu chính):

Đơn vị tính: Teus

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2015	Thực hiện Năm 2015	% so với KH năm	% so với cùng kỳ
Sản lượng xếp dỡ container tại bãi	5.200.000	3.763.561	72,38%	69,03%
Sản lượng xếp dỡ bến sà lan	168.000	147.530	87,82%	59,79%
Sản lượng xếp dỡ tại cảng TCNT	66.000	54.460	82,52%	100,32%
Sản lượng dịch vụ thông qua depot	1.380.000	1.357.088	98,34%	97,94%
Sản lượng dịch vụ đóng/rút hàng	48.000	56.777	118,29%	120,67%

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ (%)
A	1	2	3=2/1*100
I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	931.656.295.000	764.516.086.700	82,06%
1. Doanh thu bán hàng	914.203.083.000	749.838.532.092	82,02%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.399.712.000	12.454.835.729	100,44%
3. Thu nhập khác	280.000.000	2.222.718.879	793,83%
4. Phần lãi, lỗ trong công ty liên kết	4.773.500.000	-	
II. Tổng chi phí	816.351.378.048	650.962.381.459	79,74%
1. Giá vốn hàng bán	751.909.577.600	589.691.123.229	78,43%
2. Chi phí tài chính	14.163.000.000	13.239.239.440	93,48%
3. Chi phí bán hàng	7.000.000.000	9.533.838.675	136,20%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ (%)
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	43.078.800.447	38.133.421.165	88,52%
5. Chi phí khác	200.000.000	364.758.950	182,38%
III. Tổng lợi nhuận trước thuế	115.304.916.952	113.553.705.241	98,48%
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	22.013.575.090	23.294.518.421	105,82%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
IV. Tổng lợi nhuận sau thuế	93.291.341.863	90.259.186.820	96,75%
1. Lợi nhuận sau thuế cổ đông thiểu số	3.630.900.000		
2. Lợi nhuận sau thuế cổ đông cty mẹ	89.660.441.863	90.259.186.820	100,67%
V. Các khoản điều chỉnh tăng/giảm LN để xác định LN phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	8.840.000.000	40.000.000	0,04%
1. Thù lao, thưởng BDH liên doanh		40.000.000	
2. Chia lãi liên doanh liên kết	8.840.000.000		
VI. LN sau thuế phân phối	80.820.441.863	90.259.186.820	111,62%
VII. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	3.859	3.860	100,03%
VIII. Nộp ngân sách	53.116.580.000	44.379.116.192	83,55%

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

Tổng doanh thu, thu nhập thuần năm 2015 đạt **764,52** tỷ đồng tương đương **82,06%** kế hoạch, lợi nhuận trước thuế năm 2015 đạt **113,55** tỷ đồng tương đương **98,48%** kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế phân phối đạt **90,26** tỷ đạt 111,68% KH. Trong năm 2015 tổng doanh thu, thu nhập thuần của công ty chỉ đạt 82,06% kế hoạch là do yếu tố khách quan từ việc thay đổi chế độ kế toán mới (áp dụng thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC có hiệu lực từ niên độ kế toán 2015):

- Số liệu KH 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/04/2015. Tuy nhiên lúc xây dựng KH 2015, Công ty chưa áp dụng TT200/TT-BTC do đang chờ hướng dẫn chi tiết, nên số liệu Doanh thu KH 2015 bao gồm cả phần doanh thu của bên liên doanh liên kết (34,80 tỷ đồng). Số liệu thực hiện 2015 là số liệu đã loại trừ hoạt động LDLK, trong đó phần doanh thu loại trừ là 33,35 tỷ đồng, chi phí loại trừ là 25,27 tỷ đồng.

- Ngoài ra, số liệu KH 2015 đã thông qua ĐHCĐ là số liệu Hợp nhất BCTC, số liệu thực hiện 2015 là số liệu công ty mẹ do từ tháng 09 năm 2015, công ty không còn hoạt động theo mô hình công ty mẹ-công ty con; nên năm 2015 công ty

không còn lập BCTC hợp nhất (tháng 09 năm 2015, Công ty CP Tân cảng 128 Hải Phòng tăng vốn điều lệ từ 65 tỷ đồng lên 92 tỷ đồng, TCL không góp thêm vốn và không nắm toàn quyền kiểm soát, do vậy Công ty CP Tân cảng 128 Hải Phòng từ công ty con trở thành công ty liên kết). Số liệu thực hiện năm 2015 chỉ thể hiện số liệu của Công ty CP Đại lý GNVN xếp dỡ Tân Cảng (không bao gồm số liệu hợp nhất công ty con và hợp nhất các công ty liên kết theo phương pháp vốn chủ sở hữu). Phần doanh thu đóng góp của các công ty này trong số liệu KH 2015 là 68,80 tỷ đồng, phần lợi nhuận trước thuế đóng góp của các công ty này trong số liệu KH 2015 là 14,27 tỷ đồng.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) thực hiện năm 2015 đạt 3.860 đồng/CP, tương ứng đạt 100,03% KH năm 2015, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho.

D. KẾT LUẬN

Năm 2015, Hội đồng quản trị công ty đã hoạt động theo đúng điều lệ, luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn một quý/lần, đúng điều lệ. Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế sản xuất của doanh nghiệp để đề ra Nghị quyết thực hiện. Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 phiên họp, đã nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của công ty hàng quý, báo cáo hiệu quả hoạt động của từng loại hình dịch vụ đặc biệt là các dự án mới đưa vào hoạt động như Depot Tân Cảng Mỹ Thủy, Cảng Tân Cảng Nhơn Trạch, Bến sà lan 125B. Hội đồng quản trị thảo luận và lấy ý kiến của từng thành viên để quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT. HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Ban điều hành, cụ thể một số công việc chính:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và các kế hoạch khác trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Trong năm qua, theo chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt trong công tác quản trị chi phí, các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ, công tác thị trường, công tác đầu tư, công tác nhân sự tiền lương, thưởng ... Các dự án đầu tư trong năm cơ bản đạt tiến độ và mục tiêu đề ra, đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty và của Tổng Công ty, việc triển khai các dự án đầu tư đều thực hiện đúng quy chế đầu tư của công ty và đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo và giao người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn góp của Công ty tại Công ty thành viên và các công ty liên doanh, liên kết xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng hiệu quả sử dụng vốn của công ty tại các công ty thành viên, công ty liên kết.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Sản lượng hàng hóa thông qua cảng Cát Lái và hệ thống cảng thuộc TCT TCSG dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng.
- Depot TCMT đi vào hoạt động ổn định, phần diện tích bãi còn lại sau thời gian khai thác chờ lún, chủ đầu tư đã bù lún và nâng cấp mặt bãi nên chất lượng dịch vụ của Depot sẽ ngày càng được nâng cao, đáp ứng tốt yêu cầu của hãng tàu, k.hàng.
- ICD Tân Cảng Nhơn Trạch đi vào hoạt động từ quý 1/2016 là nơi thu hút hàng hóa xuất nhập khẩu KCN Nhơn Trạch – Đồng Nai, đồng thời là mắt xích quan trọng trong chiến lược phát triển dịch vụ Logistics nằm trong hệ thống khai thác cảng Cát Lái – Phú Hữu – Hiệp Phước – Nhơn Trạch – cụm cảng nước sâu Cái Mép Thị vải.
- Bến Salan 125B đi vào hoạt động ổn định với 01 cầu KE kết hợp với 03 cầu bờ LB04, LB05, LB06 hiện hữu tại Bến Salan 125A, sẽ nâng cao năng lực xếp dỡ giải phóng Sà lan đáp ứng nhu cầu vận chuyển qua lại giữa các tuyến Cát Lái – ICD TCNT – Hiệp Phước – Cái Mép và các ICD lân cận.
- Năm 2016 thuế suất thuế TNDN giảm từ 22% xuống còn 20%, giá nhiên liệu dự báo tiếp tục giảm sâu, lãi suất ngân hàng ổn định ở mức thấp sẽ góp phần giảm chi phí đầu vào, tăng hiệu quả kinh doanh của công ty.

2. Khó khăn

- Depot TCMT đã đi vào hoạt động ổn định, sản lượng thông qua depot liên tục tăng trưởng, lưu lượng phương tiện vận chuyển ra vào depot vì vậy cũng tăng cao, trong khi tuyến đường Vành đai 2, Nguyễn Thị Định thường xuyên kẹt xe, dự kiến quý 3 năm 2016 Thành phố sẽ thi công cầu vượt tại nút giao thông Vành đai 2 – Nguyễn Thị Định, thời gian thi công kéo dài nên sẽ ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của depot TCMT nói riêng và của Cảng Cát Lái nói chung.
- ICD Tân Cảng Nhơn Trạch, Depot TCMT mới đi vào hoạt động, chi phí khấu hao hạ tầng, quảng cáo, tiếp thị lớn nên bước đầu chưa mang lại hiệu quả cao cho công ty.
- Một số dự án triển khai trong năm 2016 (ICD Nhơn Trạch GD 2, kho bãi 19 ha,) áp lực dòng tiền cho đầu tư là rất lớn.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:

1. Kế hoạch sản lượng năm 2016 (một số chỉ tiêu chính):

Đơn vị tính: Teus

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015	Kế hoạch Năm 2016	Tỷ lệ (%)
Sản lượng xếp dỡ container tại bãi	3.763.561	3.840.000	102,03%

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015	Kế hoạch Năm 2016	Tỷ lệ (%)
Sản lượng xếp dỡ bến sà lan	147.530	260.000	176,24%
Sản lượng xếp dỡ tại cảng TCNT	54.460	90.000	165,26%
Sản lượng dịch vụ thông qua depot	1.357.088	1.440.000	106,11%
Sản lượng dịch vụ đóng/rút hàng	56.777	68.000	119,77%

2. Kế hoạch SXKD năm 2016:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015	Kế hoạch Năm 2016	Tỷ lệ (%)
A	1	2	3=2/1*100
I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần	764.516.086.700	806.364.748.000	105,47%
1. Doanh thu bán hàng	749.838.532.092	786.900.000.000	104,94%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12.454.835.729	17.339.748.000	139,22%
3. Thu nhập khác	2.222.718.879	2.125.000.000	95,60%
II. Tổng chi phí	650.962.381.459	693.882.250.630	106,59%
1. Giá vốn hàng bán	589.691.123.229	628.598.516.400	106,60%
2. Chi phí tài chính	13.239.239.440	17.833.000.000	134,70%
3. Chi phí bán hàng	9.533.838.675	10.720.000.000	112,44%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	38.133.421.165	36.680.734.230	96,19%
5. Chi phí khác	364.758.950	50.000.000	13,71%
III. Tổng lợi nhuận trước thuế	113.553.705.241	112.482.497.370	99,06%
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	23.294.518.421	19.528.549.870	83,83%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
IV. Tổng lợi nhuận sau thuế	90.259.186.820	92.953.947.500	102,99%
V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	3.860	3.978	103,04%
VIII. Nộp ngân sách	44.379.116.192	41.377.549.870	93,24%

*Ghi chú : Số cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2015 : 20.943.893 cổ phiếu.
Số cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2016 : 20.943.893 cổ phiếu.*

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

KH 2016: Tổng doanh thu, thu nhập thuần dự kiến đạt 806,36 tỷ đồng (bằng 105,47% so 2015); Tổng chi phí dự kiến là 693,88 tỷ đồng (bằng 106,59% so

2015); Tổng LNNTT dự kiến đạt 112,48 tỷ đồng (bằng 99,06% so 2015). LNST dự kiến đạt : 92,95 tỷ (bằng 102,99%) Tốc độ tăng của tổng chi phí cao hơn tốc độ tăng của tổng doanh thu là 1,12% là do năm 2016 công ty đưa ICD Tân Cảng Nhơn Trạch vào khai thác, năm đầu tiên vận hành mô hình ICD nên chi phí khai thác, chi phí quảng cáo, tiếp thị còn cao nhằm thu hút lượng khách hàng đưa hàng về khu vực này, tạo tiền đề phát triển cho những năm sau. Tốc độ tăng chi phí cao hơn tốc độ tăng doanh thu làm cho lợi nhuận trước thuế gần bằng so 2015. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế KH2016 đạt 92,95 tỷ đồng (bằng 102,99% so 2015); EPS đạt 3.978 đồng/CP (bằng 103,04% so 2015). Đây là những chỉ số được đánh giá là tốt so với các doanh nghiệp khác cùng ngành.

KẾT LUẬN:

Năm 2016, Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị Công ty. Bám sát các chủ trương định hướng năm 2016 của Tổng Công ty. Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua và tình hình thực tế sản xuất của Công ty, HĐQT sẽ chỉ đạo Ban điều hành và toàn thể Cán bộ công nhân viên công ty với tinh thần sáng tạo, trách nhiệm và quyết tâm cao nhất sẽ đề ra các giải pháp kinh doanh hiệu quả nhằm duy trì được sự ổn định và phát triển bền vững của công ty. Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng vẫn dựa trên 3 trụ cột chính của công ty Mẹ: Khai thác cảng, dịch vụ logistics và vận tải biển nội địa. Bên cạnh đó HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục kiểm soát và nâng cao chất lượng dịch vụ tại tất cả các cơ sở mà TCL đang quản lý khai thác như: Cảng Tân cảng 128 tại Hải Phòng, cảng cận Tân cảng Nhơn Trạch tại Đồng Nai và các khu vực tại cảng Cát Lái, depot Tân cảng Mỹ Thủy.

PHẦN 3: KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2015 ; KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2016

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2015:

Triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2015; Căn cứ vào chức năng, quyền hạn của HĐQT, BGD được quy định tại Điều lệ công ty; trong năm qua công ty đã thực hiện công tác đầu tư như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2015	TH NĂM 2015	% HT KH 2015
I	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	118.400,00	113.922,99	96,22%
A	Khu vực Tân Cảng Nhơn Trạch	101.400,00	54.940,99	54,18%
1	Lập và thẩm tra dự án		407,50	-
2	Đầu tư xây dựng bãi	9.500,00	12.509,66	131,68%
3	Dầm chạy cầu 13+1	2.500,00		0,00%

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2015	TH NĂM 2015	% HT KH 2015
4	Đường giao thông nội bộ	15.500,00	10.893,04	70,28%
5	Bãi container sử dụng xe nâng	19.500,00	21.318,07	109,32%
6	Hệ thống thoát nước mặt	8.000,00	9.040,51	113,01%
7	Đường bãi nội bộ	23.000,00		0,00%
8	Nhà văn phòng	9.500,00		0,00%
9	Điện nguồn cho cầu 13+1	1.100,00		0,00%
10	Hạ tầng kỹ thuật	2.300,00		0,00%
11	Di dời kho xăng dầu Vùng 2 sang vị trí mới	10.000,00		0,00%
12	Hạ ngầm đường cáp điện trung thế	500,00	498,42	99,68%
13	Đầu tư bến sà lan 700T		3,80	-
14	Nhà container văn phòng Hải quan		266,20	-
15	Nâng cấp đường từ ICD ra khu cảng hiện hữu		3,80	-
B	Khu vực cảng Cát Lái	13.600,00	28.011,01	205,96%
1	Nạo vét bến 125	2.000,00		0,00%
2	Bù lún bến đóng gao 125 (1 ha)	4.000,00		0,00%
3	Dự án Nâng cấp 2ha Depot 10 thành bãi hàng	7.600,00	7.157,89	94,18%
4	ĐT XD bến, bãi sử dụng cầu KE		20.853,12	-
C	Khu vực Tân Cảng Mỹ Thủy	3.400,00	4.503,99	132,47%
1	Nhà văn phòng 2 tầng	2.000,00		0,00%
2	Khu vực sửa chữa và vệ sinh cont	400,00	170,23	42,56%
3	Hệ thống phòng cháy chữa cháy	1.000,00		0,00%
4	ĐT XD khu cont lạnh các công trình phụ trợ TCMT		3.213,58	-
5	Lắp đặt HT điện khu SC Cont		86,48	-
6	Lắp đặt HT điện khu SC Maersk		206,14	-
7	Nhà chứa máy phát điện		93,63	-
8	Lắp đặt bồn nước khu VSSC cont		91,00	-
9	Nhà nghỉ cơ giới + VP điều hành		262,17	-
10	Nhà điều hành & căn tin		380,76	-
D	Xây trụ sở văn phòng		26.467,00	-
1	Mua đất xây văn phòng		26.467,00	-
II	MUA SẴM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ	16.600,00	23.769,10	143,19%

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2015	TH NĂM 2015	% HT KH 2015
1	Mua sắm thân cầu Liebherr phục vụ TC 128	15.300,00	13.189,41	86,21%
2	Đầu tư 02 khung chụp container cho TC 128 HP	1.300,00		0,00%
3	Phần mềm văn phòng điện tử		150,00	-
4	Mua 01 xe nâng hàng Kalmar		9.975,00	-
5	Mua 02 máy handheld (01 cầu LB05, 1 dự phòng)		130,90	-
6	Máy phát điện dự phòng Depot TCMT		46,85	-
7	Mua sắm thiết bị khác		276,94	-
III	ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (GV ĐIỀU LỆ)	4.000,00	19.000,00	475,00%
1	Góp vốn vào Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai	4.000,00	4.000,00	100,00%
2	Góp vốn vào Công ty CP Vận tải biển Tân Cảng		15.000,00	
TỔNG		139.000,00	156.692,09	112,73%

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	K. HOẠCH NĂM 2016
I	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	186.554,00
A	Khu vực Tân Cảng Nhơn Trạch	87.715,24
1	Đường giao thông nội bộ	7.266,96
2	Hệ thống thoát nước mặt	1.505,23
3	Di dời kho xăng dầu vùng 2 sang vị trí mới	36.800,00
4	Đầu tư bến sà lan 700T	1.400,26
5	Nâng cấp đường từ ICD ra khu cảng hiện hữu	962,02
6	Khu VP đội bảo dưỡng băng tải & nhà nghỉ CN TCNT	280,77
7	Bãi sau kho xăng dầu	10.000,00
8	Kè bờ bãi kho xăng dầu	13.500,00
9	Xây dựng bãi ICD - gđ2	15.000,00
10	Khu kiểm hóa tập trung	1.000,00
B	Khu vực cảng Cát Lái	22.915,61

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	K. HOẠCH NĂM 2016
1	ĐTXD bến, bãi sử dụng cầu KE	9.310,48
2	Nhà vệ sinh công nhân depot 10	105,13
3	Đầu tư hệ thống PCCC, xử lý nước thải khu hàng IMO	13.500,00
C	Khu vực Tân Cảng Mỹ Thủy	4.173,15
1	ĐTXD dàn PTI các công trình phụ trợ TCMT	23,15
2	Cổng ra vào	3.000,00
3	Bể thu gom nước thải	500,00
4	Hệ thống mương	650,00
D	Xây trụ sở văn phòng	71.750,00
1	Mua đất xây văn phòng	3.000,00
2	Xây trụ sở văn phòng	68.750,00
II	MUA SẴM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ	230,00
1	Mua 02 máy handheld	230,00
III	ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	-
	TỔNG	186.784,00

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 4

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2015 (Tóm tắt một số chỉ tiêu chính)

Đơn vị tính: VND

Tài sản ngắn hạn:	238.656.743.787
Tài sản dài hạn:	610.437.907.898
Tổng cộng tài sản:	849.094.651.685
Nợ phải trả:	315.769.558.171
Nguồn vốn chủ sở hữu:	533.325.093.514
Tổng cộng nguồn vốn:	849.094.651.685
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	749.838.532.092
Doanh thu hoạt động tài chính:	12.454.835.729
Thu nhập khác:	2.222.718.879
Giá vốn hàng bán:	589.691.123.229
Chi phí tài chính:	13.239.239.440
Chi phí bán hàng:	9.533.838.675
Chi phí quản lý:	38.133.421.165
Chi phí khác:	364.758.950
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	113.553.705.241
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	23.294.518.421
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	
Lợi nhuận sau thuế:	90.259.186.820
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng/CP)	3.860

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 5 :

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại điều lệ Công ty CP Đại Lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng và thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài Chính ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty CP Đại Lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Ban kiểm soát công ty xin báo cáo trình Đại hội cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty CP Đại Lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng năm 2015 như sau:

A- VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH:

*** KẾT QUẢ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015 (ĐVT:đồng)**

I- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2015:

1-TÌNH HÌNH TÀI SẢN:

- Tài sản ngắn hạn:	238.656.743.787
- Tài sản dài hạn:	610.437.907.898
Tổng cộng tài sản:	849.094.651.685

2-TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN:

- Nợ phải trả:	315.769.558.171
- Nguồn vốn chủ sở hữu:	533.325.093.514
Tổng cộng nguồn vốn:	849.094.651.685

II- KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

1 - Tổng doanh thu, thu nhập thuần:	764.516.086.700
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	749.838.532.092
- Doanh thu hoạt động tài chính:	12.454.835.729
- Thu nhập khác:	2.222.718.879

2 - Tổng chi phí:	650.962.381.459
- Giá vốn hàng bán:	589.691.123.229
- Chi phí tài chính:	13.239.239.440
- Chi phí bán hàng:	9.533.838.675
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	38.133.421.165
- Chi phí khác:	364.758.950
3 - Tổng lợi nhuận trước thuế:	113.553.705.241
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	23.294.518.421
4 - Lợi nhuận kế toán sau thuế:	90.259.186.820
5 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS):	3.860

III- MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH :

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		71,89%	67,30%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		28,11%	32,70%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		37,29%	38,20%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		62,71%	57,45%
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,98	1,23
	- Khả năng thanh toán hiện hành		0,99	1,26
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ		11,01%	13,12%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		11,81%	13,13%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH BQ		17,63%	22,67%

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nêu trên đã được thể hiện rõ trên báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. Các báo cáo này đã được kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C) kiểm toán xác nhận. Ban kiểm soát đã kiểm tra đối chiếu số liệu của báo cáo với sổ sách, chứng từ kế toán. Sổ sách kế

toán của Công ty được tổ chức khoa học, ghi chép rõ ràng, thuận tiện cho việc kiểm tra. Ban kiểm soát xác nhận các chỉ tiêu thực hiện KQSXKD năm 2015 của Công ty được Giám đốc Công ty báo cáo như đã nêu ở trên.

B- VỀ ĐẦU TƯ :

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, trong năm 2015, Công ty đã thực hiện các hạng mục đầu tư chính như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KH NĂM 2015	TH NĂM 2015	% HT KH 2015
I	Đầu tư xây dựng cơ bản	118.400,00	113.922,99	96,22%
1	Khu vực Tân Cảng Nhơn Trạch	101.400,00	54.940,99	54,18%
2	Khu vực cảng Cát Lái	13.600,00	28.011,01	205,96%
3	Khu vực Tân Cảng Mỹ Thủy	3.400,00	4.503,99	132,47%
4	Dự án xây trụ sở văn phòng (tiền đất)		26.467,00	
II	Mua sắm thiết bị công nghệ	16.600,00	23.769,10	143,19%
1	Mua thân cầu Liebherr phục vụ TC 128	15.300,00	13.189,41	86,21%
2	Đầu tư 02 khung chụp container cho TC 128 HP	1.300,00		
3	Phần mềm văn phòng điện tử		150,00	
4	Mua 01 xe nâng hàng Kalmar		9.975,00	
5	Mua 02 máy handhel		130,90	
6	Máy phát điện dự phòng Depot TCMT		46,85	
7	Mua sắm thiết bị khác		276,94	
III	Góp vốn (đầu tư tài chính)	4.000,00	19.000,00	475,00%
1	Góp vốn vào Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai	4.000,00	4.000,00	100,00%
2	Góp vốn vào Công ty CP Vận tải biển Tân Cảng		15.000,00	
TỔNG		139.000,00	156.692,09	112,73%

*/ Một số hạng mục đầu tư tài chính:

- *Góp vốn vào Công ty cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Đồng Nai:* Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 3603266982 ngày 05 tháng 03 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, Công ty đầu tư vào Công

ty cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Đồng Nai 4 tỷ đồng, tương đương 20% vốn điều lệ. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn cam kết góp, tương đương 20% vốn điều lệ.

- *Góp vốn vào Công ty cổ phần Vận Tải Biển Tân cảng*: Trong năm 2015, Công ty CP Vận Tải Biển Tân cảng tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng nhằm mở rộng SXKD, Công ty đầu tư góp vốn thêm 15 tỷ đồng tương đương 50% vốn điều lệ tăng thêm. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư đủ số vốn theo đăng ký là 30 tỷ đồng (tương đương 50% vốn điều lệ).

Căn cứ vào báo cáo của Giám đốc và qua kiểm tra, Ban Kiểm soát nhận thấy các dự án, hạng mục đã và đang đầu tư đã đi vào sử dụng và phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty cần phải nỗ lực hơn nữa, tập trung quản lý, nâng cao khả năng cạnh tranh, xác định mục tiêu chủ yếu, trọng tâm, trọng điểm của công ty để đẩy lùi các nguy cơ tiềm ẩn, tránh rủi ro cho công ty trong thời điểm hiện nay, đảm bảo công ty hoạt động bền vững và hiệu quả hơn nữa.

C- VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC, ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Tình hình thực hiện pháp luật nhà nước:

+ Thực hiện pháp lệnh về thuế và các khoản phải nộp Ngân sách:

Đến cuối ngày 31/12/2015 tình hình kê khai và nộp Ngân sách Nhà nước của Công Ty CP Đại Lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng được thực hiện đầy đủ và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

+ Thực hiện việc công bố thông tin:

Năm 2015 công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng theo quy định của UBCK nhà nước và Sở GDCK Thành phố HCM.

2. Thực hiện điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 của Công ty CP Đại Lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

+ Chi trả thù lao HĐQT và BKS:

Trong năm 2015, Công ty đã chi thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát số tiền là 205.200.000 đồng. Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, thù lao HĐQT & BKS được chi trong năm 2015 là 205.200.000 đồng. Công ty đã hạch toán số tiền thù lao đúng quy định kế toán hiện hành.

+ Chọn công ty kiểm toán:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, HĐQT và BKS Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

+Trách nhiệm của HĐQT, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý:

Trong năm tài chính 2015, các thành viên HĐQT đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty, trong năm ban kiểm soát chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý.

D- NHẬN XÉT:

Trong năm 2015 kinh tế vĩ mô đang trên đà phục hồi một cách ổn định trên hầu hết các mặt, sản xuất tăng trưởng, hệ thống tài chính ngân hàng dần ổn định, lãi suất và giá nhiên liệu giảm, tuy vậy công ty cũng không tránh khỏi sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị cùng ngành. Trong bối cảnh đó, Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên Công ty CP Đại Lý GNVT Xếp Dỡ Tân Cảng đã phấn đấu đạt kết quả kinh doanh tương đối khả quan, chỉ số EPS năm 2015 là 3.860 đồng/CP đạt 100,03% so KH 2015, đảm bảo lợi nhuận chi trả cổ tức cho các cổ đông và tái đầu tư cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

E- KIẾN NGHỊ:

Năm 2016, cùng với việc mở rộng SXKD, một số dự án đã và đang đầu tư với số vốn lớn bước đầu đi vào hoạt động như ICD Tân Cảng Nhơn Trạch sẽ gặp những khó khăn nhất định. HĐQT, Ban Giám đốc cần có những định hướng đúng đắn, nhất là các lĩnh vực về đầu tư XD/CB, mua sắm trang thiết bị, đầu tư tài chính, cân đối sử dụng nguồn vốn có hiệu quả. Ban lãnh đạo công ty cần phải tiếp tục củng cố, tập trung quản trị các hoạt động kinh doanh hiện tại, xây dựng chiến lược phát triển bền vững và lâu dài cho công ty. Để thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định của điều lệ công ty, cần tăng cường công tác quản lý, thực hiện tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, giám sát chặt chẽ hiệu quả công việc của các bộ phận.

Trên đây là báo cáo năm 2015 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công Ty CP Đại Lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng thông qua.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phùng Ngọc Minh

PHẦN 6:

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v Trả tiền cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2015

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đại lý GNVT xếp dỡ Tân cảng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 tổ chức ngày 23/04/2015;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty cổ phần Đại lý GNVT xếp dỡ Tân cảng ;
- Căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện .

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đại lý GNVT xếp dỡ Tân cảng kính trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chuẩn y kế hoạch trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2015	113.553.705.241
Thuế TNDN hiện hành thuế suất 22%	23.294.518.421
Thuế TNDN hoãn lại	-
Lợi nhuận sau thuế phân phối	90.259.186.820
Trích quỹ đầu tư phát triển	9.021.918.682
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.021.918.682
Trích quỹ thưởng BQL điều hành Công ty mẹ	350.000.000
Thưởng Ban điều hành hoạt động liên doanh	40.000.000
Thưởng BQL ĐH (phần lợi nhuận ST vượt KH)	471.937.247
Lợi nhuận chia cổ tức 15% VĐL ⁽¹⁾	31.415.839.500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	39.937.572.709

Ghi chú:

⁽¹⁾ Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT số 115/NQ-HĐQT ngày 23/02/2016 của HĐQT Công ty cổ phần Đại lý GNVT xếp dỡ Tân cảng về việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2015; tỷ lệ 15% trên vốn điều lệ, số tiền tạm ứng cho các cổ đông: **31.415.839.500 đồng.**

(Thời gian thực hiện chi trả tiền tạm ứng cho các cổ đông: ngày 20/04/2016; số tiền là: **31.415.839.500 đồng**).

Phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn dư: **39.937.572.709 đồng** (*Ba mươi chín tỷ chín trăm ba mươi bảy triệu năm trăm bảy hai ngàn bảy trăm linh chín đồng*), đề nghị phân này chuyển sang năm 2016 để tái đầu tư.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đại lý GNVТ xếp dỡ Tân Cảng trình Đại hội đồng cổ đông chuẩn y kế hoạch phân phối lợi nhuận và trả cổ tức như trên.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 7 :

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

KẾ HOẠCH Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016

Năm 2016, Lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước, giảm trừ các khoản liên quan được phân phối theo tỷ lệ :

Trích quỹ đầu tư phát triển : 10%

Trích quỹ khen thưởng : 5%

Trích quỹ phúc lợi : 5%

Lợi nhuận chia cổ tức : **15%/VĐL**

(Vốn điều lệ năm 2016: 209.438.930.000 đồng)

Lợi nhuận chưa phân phối còn lại chuyển năm sau bổ sung quỹ tái đầu tư.

Chi tiết phân phối như sau :

Tổng lợi nhuận kế hoạch năm 2016	112.482.497.370
Thuế TNDN hiện hành thuế suất 20%	19.528.549.870
Lợi nhuận sau thuế	92.953.947.500
Lợi nhuận phân phối	92.953.947.500
Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	9.295.394.750
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	9.295.394.750
Trích quỹ thưởng BQL điều hành	350.000.000
Lợi nhuận chia cổ tức 15% VĐL	31.415.839.500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	42.597.318.500

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 8:

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH Về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Đại lý GNVT xếp dỡ Tân cảng;
Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 về việc trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát.

HĐQT Công ty CP Đại lý GNVT xếp dỡ Tân Cảng báo cáo thù lao, thưởng cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

1. Thù lao chi trả cho HĐQT, BKS năm 2015
 - Thù lao chi trả cho HĐQT (bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và 03 ủy viên): 154.800.000 đồng/năm.
Trong đó : Chủ tịch HĐQT : 3.500.000^d/tháng ; Phó chủ tịch HĐQT : 2.800.000^d/tháng; thành viên HĐQT : 2.200.000^d/tháng
 - Thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát (bao gồm Trưởng ban và 02 thành viên): 50.400.000 đồng/năm.
Trong đó : Trưởng ban kiểm soát : 2.200.000^d/tháng; thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000^d/tháng

Tổng cộng : 205.200.000 đồng/năm.

(Bằng chữ: Hai trăm linh năm triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn)

2. Thưởng vượt KH lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao năm 2015 :

Lợi nhuận sau thuế KH năm 2015 (ĐHCĐ giao) : **93.291.341.863 đồng**
LN sau thuế phân phối 2015 (ĐHCĐ giao) : **80.820.441.863 đồng**
LN sau thuế phân phối (thực hiện 2015) : **90.259.186.820 đồng**

Do trong năm 2015 việc thay đổi chế độ kế toán mới (áp dụng thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC có hiệu lực từ niên độ kế toán 2015): Lợi nhuận sau thuế KH năm 2015 ĐHCĐ giao bao gồm cả phần lợi nhuận sau thuế cổ

đồng thiếu số và lãi công ty liên kết là 12.470.900.000 đồng; Lợi nhuận sau thuế phân phối KH 2015 (ĐHCD giao: **80.820.441.863 đồng**).

Lợi nhuận sau thuế phân phối 2015 (thực hiện điều chỉnh thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính): **90.259.186.820 đồng**

Phần chênh lệch lợi nhuận sau thuế phân phối:

90.259.186.820 đồng – 80.820.441.863 đồng = **9.438.744.957 đồng** .

Hội đồng quản trị đề nghị ĐHCĐ thông qua việc chi thưởng 5% lợi nhuận sau thuế phân phối vượt KH mà ĐHCĐ đã giao năm 2015 (các chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế phân phối, trích quỹ đầu tư phát triển, trích quỹ KTPL, lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối thực hiện năm 2015 đều vượt KH mà ĐHCĐ giao – chi tiết có phụ lục đính kèm) số tiền cụ thể :

9.438.744.957 đồng * 5% = 471.937.248 đồng

Bằng chữ : Bốn trăm bảy mươi một triệu chín trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm bốn mươi tám đồng ./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua !

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHỤ LỤC:

Bảng tính Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2015 (điều chỉnh theo 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính).

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	ĐH Cổ đông giao KH 2015	Thực hiện 2015 (điều chỉnh theo TT 200/BTC)	Phần lãi chia cho Liên doanh 2015	Thực hiện 2015 (TCL + Liên doanh)	Chênh lệch
	<i>I</i>	<i>II</i>	<i>III</i>	<i>IV</i>	<i>V=IV-I</i>
1. Lợi nhuận sau thuế	93.291.341.863	90.259.186.820	6.296.364.353	96.555.551.173	3.264.209.310
2. Các khoản giảm trừ	12.470.900.000			6.296.364.353	(12.470.900.000)
- Lợi ích cổ đông thiểu số	3.630.900.000				(3.630.900.000)
- Chia lãi liên doanh, liên kết	8.840.000.000			6.296.364.353	(2.543.635.647)
3. Lợi nhuận phân phối	80.820.441.863	90.259.186.820		90.259.186.820	9.438.744.957
Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	7.406.291.436	9.021.918.682		9.021.918.682	1.615.627.246
Trích quỹ KT, phúc lợi (10%)	8.629.073.686	9.021.918.682		9.021.918.682	392.844.996
Trích quỹ thưởng BQLĐH Cty mẹ	350.000.000	350.000.000		350.000.000	-
Trích quỹ thưởng BDH Liên doanh		40.000.000		40.000.000	
Trích quỹ thưởng BQLĐH Cty mẹ (phần LNST vượt KH)		471.937.247		471.937.247	
Lợi nhuận chia cổ tức (15% VĐL)	31.415.839.500	31.415.839.500		31.415.839.500	-
4. LN sau thuế chưa phân phối	33.019.237.241	39.937.572.709		39.937.572.709	6.918.335.468

PHẦN 9:

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần DL GNVT XD Tân cảng.

Tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2016, HĐQT báo cáo kế hoạch chi trả thù lao, thưởng cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016 dự kiến như sau:

1. Thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 :

- Thù lao chi trả cho HĐQT (bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và 03 ủy viên): 154.800.000 đồng/năm.

Trong đó : Chủ tịch HĐQT : 3.500.000^d/tháng ; Phó chủ tịch HĐQT : 2.800.000^d/tháng; thành viên HĐQT : 2.200.000^d/tháng

- Thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát (bao gồm Trưởng ban và 02 thành viên): 50.400.000 đồng/năm.

Trong đó : Trưởng ban kiểm soát : 2.200.000^d/tháng; thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000^d/tháng

Tổng cộng : 205.200.000 đồng/năm.

Bằng chữ: Hai trăm lẻ lăm triệu hai trăm ngàn đồng chẵn.

2. Thưởng vượt KH lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao năm 2016 :

HĐQT trình ĐHCĐ trích thưởng 5% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2016 do Đại hội đồng cổ đông giao (lợi nhuận sau thuế KH năm 2016: **92.953.947.500 đồng**)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua !

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 10 :

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

**V/v xin chấp thuận phương án trả lương
của Công ty CP DL GNVT XD Tân Cảng năm 2016**

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam đã được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Thông tư 27/2010/TT-BLĐTBXH ngày 14/9/2010 của Bộ lao động TBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động và tiền lương trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu;

- Căn cứ Nghị định số 122/2015/NĐ – CP ngày 14/11/2015 về quy định, hướng dẫn mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty doanh nghiệp;

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty. HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận đơn giá tiền lương trả cho người lao động của Công ty bằng **37,40%** trên **Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không lương**.

2. Quỹ tiền lương kế hoạch của viên chức quản lý: **3.755.000.000 đồng** (trong đó: VCQL chuyên trách: 3.600.000.000 đồng, VCQL không chuyên trách: 155.000.000 đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để công ty triển khai thực hiện.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 11 :

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v chọn đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2016

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) chi nhánh Hà Nội làm công ty kiểm toán độc lập cho Công ty CP Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng cho năm tài chính 2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

PHẦN 12 :

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVТ XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ công văn số: 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016 của Ủy ban chứng khoán nhà nước hướng dẫn một số vấn đề cần lưu ý khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2016: Hội đồng quản trị cần tổ chức họp, xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài dự kiến để đưa ra xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tối đa là 49%.

Lý do: Công ty CP Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng (TCL) là công ty con của Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Theo quyết định số: 82/2016/QĐ – BQP ngày 11/5/2016 của Bộ quốc phòng về việc chuyển công ty Tân Cảng Sài Gòn sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con). Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn đang nắm giữ 51% vốn điều lệ của TCL và chưa có chủ trương giảm tỷ lệ sở hữu tại TCL.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuấn

PHẦN 13 :

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH

**Về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phùng Ngọc Minh
và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thay thế ông Phùng Ngọc Minh.**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Cty Cổ phần Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phùng Ngọc Minh và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Ông Phùng Ngọc Minh được bầu làm thành viên Ban kiểm soát (và được Ban kiểm soát bầu làm Trưởng ban với nhiệm kỳ 05 năm: 2012 - 2017).

Ngày 22 tháng 3 năm 2016, Hội đồng quản trị nhận được đơn xin từ nhiệm Ban kiểm soát của Ông Phùng Ngọc Minh với lý do: Ông Phùng Ngọc Minh được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Công ty mẹ của TCL). Với cương vị công tác mới, ông Phùng Ngọc Minh không có nhiều thời gian để thực hiện nhiệm vụ thành viên ban kiểm soát mà Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng, tín nhiệm.

Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Công ty mẹ của TCL) giới thiệu Bà Vũ Thị Lan Anh (có sơ yếu lý lịch kèm theo) ứng cử thành viên Ban kiểm soát thay thế ông Phùng Ngọc Minh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phùng Ngọc Minh và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuấn

SƠ YẾU LÝ LỊCH (Ứng cử viên Ban kiểm soát)



1. Họ và tên: VU THI LAN ANH Giới tính: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 28/7/1971
3. CMND số: 022441963 Cấp ngày: 20/10/2004
tại: CA TP. HCM.
4. Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
5. Quê quán: An Ninh- Quỳnh Phụ- Thái Bình

6. Địa chỉ thường trú: 245 Lý Tự Trọng Phường Bến Thành Q1 TpHCM
 7. Số điện thoại liên lạc: 0913856448
 8. Trình độ văn hóa: 12/12
 9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
 10. Quá trình công tác:
 - Từ 2016 Trưởng phòng Tài Chính TCT Tân Cảng Sài Gòn
 - Từ 2005-2015 Phó Trưởng phòng Tài Chính TCT Tân Cảng Sài Gòn
 - Từ 1993-2005 Trợ lý Phòng Tài Chính TCT Tân Cảng Sài Gòn
 - Từ 1991-1992 Nhân viên kế toán XN Kho vận Công ty Tân Cảng Sài Gòn
 11. Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay: Trưởng phòng Tài Chính - Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn.
 12. Số lượng cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền: **07** cổ phần (0,00%).
 13. Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác:
 - Công ty Cổ phần Cảng Cát Lái: Trưởng ban kiểm soát.
 14. Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): Không.
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. HCM, ngày 28 tháng 3 năm 2016

Người khai

Vũ Thị Lan Anh

PHẦN 11:

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVT XD TÂN CẢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2016

TỜ TRÌNH Về việc sửa đổi điều lệ công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Điều lệ Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng (TCL) được soạn thảo và hoàn thiện dựa trên cơ sở pháp lý là điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính và Luật Doanh nghiệp số 60/QH 11 năm 2005.

Ngày 26/11/2014 Quốc hội đã thông qua Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, (sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11) có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015.

Vì vậy kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp mới, cụ thể như sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
Điều 1, khoản 1, điểm b: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005.	Điều 1, khoản 1, điểm b: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.	Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thay thế Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11.
Điều 3, khoản 1, điểm 11: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: "Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ cho thuê kho bãi"	Điều 3, khoản 1, điểm 11: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: "Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ cho thuê văn phòng"	Bổ sung dịch vụ cho thuê văn phòng
Điều 3, khoản 1 chưa đăng ký ngành nghề kinh doanh: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Điều 3, khoản 1 bổ sung ngành nghề kinh doanh: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ ICD: xếp dỡ hàng hóa, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, kinh doanh kho bãi – Mã ngành: 5210	Bổ sung ngành nghề kinh doanh: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng;</p> <p>b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ</p>	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a) Tham dự và phát biểu trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;</p> <p>b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c) Ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty;</p> <p>d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;</p> <p>đ) Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g) Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có các quyền sau đây:</p>	<p>Căn cứ Điều 114 Luật doanh nghiệp 2014</p>
---	---	---

<p>đồng và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 36.2;</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời</p>	<p>a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>b) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;</p> <p>d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>đ) Các quyền khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p>b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay</p>	
---	---	--

<p>điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>thể;</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p> <p>5. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định tại điểm a khoản 3 Điều này được thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban</p>	
--	--	--

	<p>kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>6. Các quyền khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.</p>	
<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; 2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định 3. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần; 4. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành; 5. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ol style="list-style-type: none"> a. Vi phạm pháp luật; b. Tiên hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với công ty. 	<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông</p> <p>Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. 2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra. 3. Chấp hành nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. 	<p>Căn cứ Điều 115 Luật doanh nghiệp 2014</p>
<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: <ol style="list-style-type: none"> a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm; b. Báo cáo của Ban kiểm soát; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị; d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty. 2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau: 	<p>Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Thông qua định hướng phát triển của công ty; b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất 	<p>Căn cứ Khoản 2, Điều 135 Luật doanh nghiệp 2014</p>

<p>a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>c. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Lựa chọn công ty kiểm toán;</p> <p>f. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành;</p> <p>g. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>h. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>i. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;</p> <p>j. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>k. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>l. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản</p>	<p>của công ty;</p> <p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>h) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;</p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	
--	---	--

<p>của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>n. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;</p> <p>o. Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Các hợp đồng quy định tại Điều 14.2 Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;</p> <p>b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.</p> <p>4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</p>		
<p>Điều 17 khoản 2, điểm a: “Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p>Điều 17 khoản 2, điểm a: “Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông, lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông đảm bảo không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p>Căn cứ Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp 2014.</p>
<p>Điều 17, khoản 3: “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu</p>	<p>Điều 17, khoản 3: “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội.</p>	<p>Căn cứ Khoản 1, điều 139 Luật doanh nghiệp 2014 và điểm a, khoản 3, điều 8</p>

<p>quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông”.</p>	<p>Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất 10 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông”.</p>	<p>Thông tư 155/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>
<p>Điều 46 khoản 4: “Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng</p>	<p>Điều 46 khoản 4: “Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý</p>	<p>Căn cứ Khoản 4, điều 5 thông</p>

<p>năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Trường hợp công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website đó”.</p>	<p>và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website của công ty; hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.”</p>	<p>tư 155/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>
---	--	---

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề công ty triển khai thực hiện.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

8. Thông qua tờ trình kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016.

Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến

9. Thông qua tờ trình chấp thuận phương án trả lương của Công ty CP Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng năm 2016.

Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến

10. Thông qua tờ trình chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) chi nhánh Hà Nội làm Công ty kiểm toán độc lập cho Công ty CP Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng cho năm tài chính 2016.

Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến

11. Thông qua tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tối đa là 49%.

Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến

12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phùng Ngọc Minh và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thay thế ông Phùng Ngọc Minh.

Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến

13. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty.

Đồng ý Không đồng ý Không ý kiến

**Phân chữ ký xác nhận của cổ đông/
người được ủy quyền tham dự đại hội**



Số: /NQ – ĐHĐCĐTN 2016

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2016

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Đại lý GNVT xếp dỡ Tân Cảng,
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 07/4/2016.

Ngày 07 tháng 4 năm 2016 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Đại lý GNVT xếp dỡ Tân Cảng (TCL) đã diễn ra tại Hội trường Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn, số 722 đường Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, TP. HCM với sự tham gia của ... cổ đông trực tiếp và theo ủy quyền. Tổng cộng nắm giữ ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% vốn điều lệ. Đủ điều kiện thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông.

Đại hội thống nhất ra Nghị quyết với các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

1.1 Kết quả sản lượng thực hiện năm 2015 (một số chỉ tiêu chính):

Đơn vị tính: Teus

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2015	Thực hiện Năm 2015	% so với KH năm	% so với cùng kỳ
Sản lượng xếp dỡ container tại bãi	5.200.000	3.763.561	72,38%	69,03%
Sản lượng xếp dỡ bến sà lan	168.000	147.530	87,82%	59,79%
Sản lượng xếp dỡ tại cảng TCNT	66.000	54.460	82,52%	100,32%
Sản lượng dịch vụ thông qua depot	1.380.000	1.357.088	98,34%	97,94%
Sản lượng dịch vụ đóng/rút hàng	48.000	56.777	118,29%	120,67%

1.2 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015:

Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD	764.516.086.700
Tổng chi phí	650.962.381.459
Tổng lợi nhuận trước thuế	113.553.705.241
Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	23.294.518.421
Tổng lợi nhuận sau thuế	90.259.186.820
+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông thiểu số	
+ Lợi nhuận sau thuế cổ đông cty mẹ	90.259.186.820
Các khoản điều chỉnh tăng/giảm LN để xác định LN phân bổ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông	40.000.000
+ Thù lao, thưởng BDH liên doanh	40.000.000
+ Chia lãi liên doanh liên kết	
LN sau thuế phân phối	90.259.186.820
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	3.860
Nộp ngân sách	44.379.116.192

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

2.1 Kế hoạch sản lượng năm 2016 (một số chỉ tiêu chính):

Đơn vị tính: Teus

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2015	KẾ HOẠCH NĂM 2016	TỶ LỆ (%)
Sản lượng xếp dỡ container tại bãi	3.763.561	3.840.000	102,03%
Sản lượng xếp dỡ bến sà lan	147.530	260.000	176,24%
Sản lượng xếp dỡ tại cảng TCNT	54.460	90.000	165,26%
Sản lượng dịch vụ thông qua depot	1.357.088	1.440.000	106,11%
Sản lượng dịch vụ đóng/rút hàng	56.777	68.000	119,77%

2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Tổng doanh thu, thu nhập thuần	806.364.748.000
Tổng chi phí	693.882.250.630
Tổng lợi nhuận trước thuế	112.482.497.370
+ Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	19.528.549.870
Tổng lợi nhuận sau thuế	92.953.947.500
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)	3.978
Nộp ngân sách	41.377.549.870

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho: cổ phần, chiếm tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý:

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 2. Thông qua báo cáo kết quả đầu tư năm 2015 và kế hoạch đầu tư năm 2016.

1. Kết quả đầu tư năm 2015:

Tổng số tiền đầu tư thực hiện trong năm: 156.692,09 triệu đồng

Trong đó:

- Đầu tư xây dựng cơ bản: 113.922,99 triệu đồng
- Đầu tư mua sắm thiết bị công nghệ: 23.769,10 triệu đồng
- Đầu tư tài chính: 19.000,00 triệu đồng

2. Kế hoạch đầu tư năm 2016:

Tổng số tiền dự kiến đầu tư năm 2016: 186.784,00 triệu đồng

Trong đó:

- Đầu tư xây dựng cơ bản: 186.554.00 triệu đồng
- Đầu tư mua sắm thiết bị công nghệ: 230,00 triệu đồng

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý :

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ...cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý :

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2015.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ...cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý:

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 5. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015

Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2015	113.553.705.241
Thuế TNDN hiện hành thuế suất 22%	23.294.518.421
Thuế TNDN hoãn lại	-
Lợi nhuận sau thuế phân phối	90.259.186.820
Trích quỹ đầu tư phát triển	9.021.918.682
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.021.918.682
Trích quỹ thưởng BQL điều hành Công ty mẹ	350.000.000
Thưởng Ban điều hành hoạt động liên doanh	40.000.000
Thưởng BQL ĐH (phần lợi nhuận ST vượt KH)	471.937.247
Lợi nhuận chia cổ tức 15% VĐL	31.415.839.500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	39.937.572.709

Phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn dư: **39.937.572.709 đồng** (Ba mươi chín tỷ chín trăm ba mươi bảy triệu năm trăm bảy hai ngàn bảy trăm linh chín đồng), đề nghị phân này chuyển sang năm 2016 để tái đầu tư.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016:

Tổng lợi nhuận kế hoạch năm 2016	112.482.497.370
Thuế TNDN hiện hành thuế suất 20%	19.528.549.870
Lợi nhuận sau thuế	92.953.947.500
Lợi nhuận phân phối	92.953.947.500
Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	9.295.394.750
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	9.295.394.750
Trích quỹ thưởng BQL điều hành	350.000.000
Lợi nhuận chia cổ tức 15% VĐL	31.415.839.500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	42.597.318.500

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 7. Thông qua tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015.

1. Thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015:

- Thù lao chi trả cho HĐQT (bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và 03 ủy viên): 154.800.000 đồng/năm.

Trong đó : Chủ tịch HĐQT : 3.500.000^d/tháng ; Phó chủ tịch HĐQT : 2.800.000^d/tháng; thành viên HĐQT : 2.200.000^d/tháng

- Thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát (bao gồm Trưởng ban và 02 thành viên): 50.400.000 đồng/năm.

Trong đó : Trưởng ban kiểm soát : 2.200.000^d/tháng; thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000^d/tháng

Tổng cộng : 205.200.000 đồng/năm.

(Bằng chữ: Hai trăm linh năm triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn)

2. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao năm 2015: 471.937.248 đồng.

Bằng chữ : Bốn trăm bảy mươi một triệu chín trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm bốn mươi tám đồng ./.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: ...

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 8. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2016.

1. Thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016:

- Thù lao chi trả cho HĐQT (bao gồm Chủ tịch, Phó chủ tịch và 03 ủy viên): 154.800.000 đồng/năm.

Trong đó : Chủ tịch HĐQT : 3.500.000^d/tháng ; Phó chủ tịch HĐQT : 2.800.000^d/tháng; thành viên HĐQT : 2.200.000^d/tháng

- Thù lao chi trả cho Ban Kiểm soát (bao gồm Trưởng ban và 02 thành viên): 50.400.000 đồng/năm.

Trong đó : Trưởng ban kiểm soát : 2.200.000^d/tháng; thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000^d/tháng

Tổng cộng : 205.200.000 đồng/năm.

Bằng chữ: Hai trăm lẻ lăm triệu hai trăm ngàn đồng chẵn.

2. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận ĐHCĐ giao năm 2016 :

HĐQT trình ĐHCĐ trích thưởng 5% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm 2016 do Đại hội đồng cổ đông giao (lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2016: **92.953.947.500 đồng**)

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý: ...

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 9. Thông qua tờ trình chấp thuận phương án trả lương của công ty CP Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng năm 2016.

1. đơn giá tiền lương trả cho người lao động của Công ty bằng **37,40%** trên **Tổng doanh thu trừ Tổng chi phí không lương.**

2. Quỹ tiền lương kế hoạch của viên chức quản lý: **3.755.000.000 đồng** (trong đó: VCQL chuyên trách: 3.600.000.000 đồng, VCQL không chuyên trách: 155.000.000 đồng)

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 10. Thông qua tờ trình chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016: chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) chi nhánh Hà Nội làm công ty kiểm toán độc lập cho Công ty CP Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng cho năm tài chính 2016.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện chocổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 11. Thông qua tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tối đa là 49%.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện chocổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phùng Ngọc Minh và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thay thế ông Phùng Ngọc Minh.

Đại hội nhất trí thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phùng Ngọc Minh và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát là ông/bà thay thế ông Phùng Ngọc Minh.

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện cho ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý đại diện chocổ phần, chiếm tỷ lệ ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: ... cổ phần, chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 13. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty như sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
Điều 1, khoản 1, điểm b: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005.	Điều 1, khoản 1, điểm b: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
Điều 3, khoản 1, điểm 11: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: "Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng	Điều 3, khoản 1, điểm 11: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: "Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

<p>hoặc đi thuê - Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ cho thuê kho bãi”</p>	<p>- Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ cho thuê văn phòng”</p>
<p>Điều 3, khoản 1 chưa đăng ký ngành nghề kinh doanh: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa</p>	<p>Điều 3, khoản 1 bổ sung ngành nghề kinh doanh: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Dịch vụ ICD: xếp dỡ hàng hóa, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, kinh doanh kho bãi – Mã ngành: 5210</p>
<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng;</p> <p>b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Điều 11. Quyền của cổ đông</p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a) Tham dự và phát biểu trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;</p> <p>b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c) Ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty;</p> <p>d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;</p> <p>đ) Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g) Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có các quyền sau đây:</p> <p>a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị và</p>

<p>g. Trường hợp Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông loại khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 36.2;</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;</p> <p>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>Ban kiểm soát;</p> <p>b) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;</p> <p>d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>đ) Các quyền khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;</p> <p>b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của</p>
---	---

	<p>cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p> <p>5. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định tại điểm a khoản 3 Điều này được thực hiện như sau:</p> <p>a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p> <p>6. Các quyền khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.</p>
<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; 2. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định 3. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần; 4. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành; 5. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: <ol style="list-style-type: none"> a. Vi phạm pháp luật; b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch 	<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông Cổ đông có nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. 2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra. 3. Chấp hành nghị quyết của Đại hội đồng

<p>khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với công ty.</p>	<p>cổ đông, Hội đồng quản trị.</p>
<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b. Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>c. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Lựa chọn công ty kiểm toán;</p> <p>f. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành;</p> <p>g. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>h. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>i. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;</p> <p>j. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của công ty;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>h) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;</p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>k) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>

<p>k. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>l. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</p> <p>m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>n. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;</p> <p>o. Việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Các hợp đồng quy định tại Điều 14.2 Điều lệ này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;</p> <p>b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.</p> <p>4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	
<p>Điều 17 khoản 2, điểm a: “Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>	<p>Điều 17 khoản 2, điểm a: “Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông, lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông đảm bảo không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p>
<p>Điều 17, khoản 3: “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu</p>	<p>Điều 17, khoản 3: “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại</p>

<p>quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông”.</p>	<p>hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất 10 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông”.</p>
<p>Điều 46 khoản 4: “Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán phải được gửi tới tất cả các cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Trường hợp công ty có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website đó”.</p>	<p>Điều 46 khoản 4: “Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu tháng của công ty phải được công bố trên website của công ty; hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.”</p>

Số lượng phiếu biểu quyết đồng ý đại diện chocổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Số lượng phiếu biểu quyết không đồng ý:

Số lượng phiếu biểu quyết có ý kiến khác đại diện cho: cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Điều 14: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 07/4/2016.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch tài chính năm 2016 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua để triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật và điều lệ công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Ngô Minh Thuận

**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT - CÔNG TY CP DL GNVT XD TÂN CẢNG**

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG - CÔNG TY CP DL GNVT XD TÂN CẢNG

Tôi tên là:Mã số cổ đông :

Số CMND/ Hộ chiếu: Cấp ngày: Tại:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: CP (mệnh giá 10.000đ/1CP), chiếm tỷ lệ.....%
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Bằng chữ:cổ phần)

Đề nghị Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng cho tôi được đăng ký tham gia ứng cử (bầu bổ sung) thành viên Ban kiểm soát - Công ty nhiệm trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Nếu được các Cổ đông tín nhiệm bầu vào Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của mình để đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

Ngày tháng 4 năm 2016

ỨNG CỬ VIÊN
(ký, ghi rõ họ tên)

Đính kèm theo hồ sơ ứng cử:

- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh;
- Bản photocopy giấy CMND/ Hộ chiếu;
- Bản sao (có công chứng) bằng cấp của ứng viên .

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT - CÔNG TY CP DL GNVT XD TÂN CẢNG

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG - CÔNG TY CP DL GNVT XD TÂN CẢNG

Tôi/Đơn vị : Mã số cổ đông :
Số CMND/Giấy ĐKKD: Cấp ngày :
tại :

Địa chỉ:
Là cổ đông của Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng , hiện đang nắm giữ:
..... cổ phần (mệnh giá 10.000đ/1CP), chiếm tỷ lệ% tổng số cổ
phần có quyền biểu quyết, nay đề cử :

1. Ông (Bà):Số CMND/ Hộ chiếu:Cấp
ngày: Tại:

Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

2 Ông (Bà):Số CMND/ Hộ chiếu:Cấp
ngày: Tại:

Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

**tham gia ứng cử (bầu bổ sung) thành viên Ban kiểm soát Công ty trong kỳ Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

Xin trân trọng cảm ơn!

Ngày tháng 4 năm 2016

CỔ ĐÔNG

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đính kèm theo hồ sơ người được đề cử:

- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh;
- Bản photocopy giấy CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao (có công chứng) bằng cấp của ứng viên.

Ngày tháng 4 năm 2016

BIÊN BẢN NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT - CÔNG TY CP ĐL GNVТ XD TÂN CẢNG

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng, cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà):Số CMND/ Hộ chiếu:Cấp
 ngày: Tại:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

tham gia ứng cử (bầu bổ sung) thành viên Ban kiểm soát Công ty trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Danh sách cổ đông ký tên dưới đây đồng ý với nội dung trên:

Stt	Họ tên	Số CMND	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
TỔNG SỐ CỔ PHẦN					

Đính kèm theo hồ sơ người được đề cử:

- Sơ yếu lý lịch có dán ảnh;
- Bản photocopy giấy CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao (có công chứng) bằng cấp của ứng viên .

SƠ YẾU LÝ LỊCH
(Ứng cử viên Ban kiểm soát)

Mẫu: 4

Ảnh 3x4

1. Họ và tên : Giới tính :
2. Ngày tháng năm sinh :
3. CMND số : Cấp ngày:
- tại:.....
4. Dân tộc : Quốc tịch:
5. Quê quán:

6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hóa:
9. Trình độ chuyên môn:
10. Quá trình công tác:
-
-
-
-
-
-
-
-
-
-

11. Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay:
12. Số lượng cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền: cổ phần
13. Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác:
14. Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng 4 năm 2016

Người khai

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2016

THÔNG BÁO

V/v: Ứng cử, đề cử (bầu bổ sung) thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý cổ đông công ty CP Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty CP Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 công ty cổ phần Đại lý GNVТ Xếp dỡ Tân Cảng (TCL) được tổ chức vào ngày 07 tháng 4 năm 2016. Tại kỳ họp này, Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát (BKS) và bầu: 02 thành viên BKS thay thế. Hội đồng quản trị TCL trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào chức danh Thành viên BKS như sau:

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. TỰ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀO BAN KIỂM SOÁT:

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát: **01 người.**

1. Điều kiện ứng cử, đề cử và tiêu chuẩn ứng cử viên Ban kiểm soát:

- a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên;
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên;
- c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên;
- d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nêu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

(Khoản 2, điều 36 - Điều lệ Cty CP DL GNVТ XD Tân Cảng)

2. Thành viên Ban kiểm soát phải là người có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn sau:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty và phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

(Theo điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014).

III. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS:

1. Đơn ứng cử, đề cử BKS *(theo mẫu)*;
2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai *(theo mẫu)*;
3. Biên bản họp nhóm *(theo mẫu, nếu có)*;
4. Bản sao có công chứng: CMTND, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng chỉ trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

IV. Thời điểm chốt danh sách các hồ sơ tự ứng cử, đề cử vào BKS chậm nhất lúc 16h00 ngày 05/4/2016 tại địa chỉ :

Phòng Kế hoạch Kinh doanh - Công ty CP Đại lý GNVN Xếp dỡ Tân Cảng

Địa chỉ: 1295B Nguyễn Thị Định, Phường Cát Lái, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.3742 3207 - Fax: 08.3742 3206

Người nhận: Ông Đào Tuấn Anh

Ngoài phong bì cần ghi rõ "*Hồ sơ ứng cử/ đề cử vào BKS*".

Lưu ý: Người được đề cử, tự ứng cử vào BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.

Sau thời hạn quy định về việc nộp hồ sơ (chậm nhất lúc 16h00 ngày 05/4/2016), chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kỳ trường hợp khiếu nại nào của Quý vị cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử (bầu bổ sung) vào BKS.

Quý cổ đông lấy mẫu Đơn ứng cử, đề cử BKS; Sơ yếu lý lịch tự khai và Biên bản họp nhóm tại địa chỉ **website: www.tancanglogistics.com**

Trân trọng thông báo./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Minh Thuận

**THẺ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
(Ngày 07 tháng 4 năm 2016)**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Cty CP Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng tiến hành bầu (bổ sung) thành viên BKS theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thẻ lệ này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đại lý GNVT Xếp dỡ Tân Cảng.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên BKS

1. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát (BKS)

*** Tiêu chuẩn Ban kiểm soát:**

Theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

*** Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát**

- Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát để đề cử cho ĐHĐCĐ bầu thành viên Ban kiểm soát theo điều kiện sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến 10% số cổ phần có quyền biểu được đề cử một thành viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

- Việc ứng cử, đề cử được thực hiện bằng văn bản (theo mẫu do Công ty ban hành) và được gửi đến Công ty **chậm nhất 16 giờ ngày 05/4/2016.**

Điều 3. Đối tượng thực hiện bầu cử

1. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Danh sách cổ đông sở hữu có quyền biểu quyết sẽ được xác định tại thời điểm chốt danh sách theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Điều 4. Những nguyên tắc chung về bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử: Bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín.

2. Phương thức bầu cử:

a. Việc bầu cử các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

b. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

c. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử tương ứng với số cổ phần sở hữu.

d. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát.

Cụ thể Bầu thành viên Ban Kiểm soát theo công thức như sau:

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu BKS}}$$

e. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên mà mình tín nhiệm.

VD: Số lượng thành viên được bầu của Ban Kiểm soát là 2 người. Theo đó, số phiếu biểu quyết cho nội dung này là Tổng số cổ phần của cổ đông x 2.

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng cử viên BKS

- Danh sách ứng cử viên thành viên BKS được sắp xếp theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

a. Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thống nhất
- Trên mỗi phiếu bầu cử có đóng dấu đỏ của Công ty

b. Nội dung phiếu bầu cử

Trên mỗi phiếu bầu cử thể hiện các nội dung sau:

- Mã số phiếu bầu cử
- Tổng số cổ phần; Tổng số phiếu biểu quyết. Một phiếu bầu cử thể hiện

quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần cổ đông đó sở hữu và được uỷ quyền.

- Danh sách ứng cử thành viên BKS.

c. Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử

- Nhận phiếu bầu cử: Khi cổ đông đến làm thủ tục tham dự Đại hội, cổ đông đăng ký dự họp với Ban tổ chức và nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.

- Cổ đông phải tự mình thực hiện các bước sau đây:

✓ Xác định tổng số phiếu biểu quyết của mình đối với thành viên BKS.

✓ Điền số phiếu biểu quyết mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

- Trong trường hợp người tham dự bầu cử là người đại diện theo uỷ quyền (có giấy uỷ quyền), người được uỷ quyền có đầy đủ số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần thuộc sở hữu của người uỷ quyền.

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác.

d. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định và/hoặc không do Công ty phát hành, không có khuôn dấu đỏ Công ty.

- Phiếu bầu cử gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên dự kiến đã được Công ty chấp thuận.

- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, ghi thêm ký hiệu.

- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

- Phiếu bầu cử quá số lượng thành viên BKS đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được uỷ quyền.

- Số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên cộng lại vượt quá tổng số phiếu biểu quyết mà mình có được theo công thức tính tại Điều 4 – Khoản 2, điểm d của thể lệ này.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

a. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm

- Phổ biến Thể lệ bầu cử

- Giới thiệu cách sử dụng phiếu bầu cử

- Tiến hành phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu bầu cử

- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

b. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên vào BKS.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu tại nơi tiến hành Đại hội
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Thể lệ này.

2. Nguyên tắc trúng cử:

Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn. Nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do Đại hội quyết định.

Điều 8. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp; Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu); Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ, phiếu bầu cử trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào BKS.

2. Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Thể lệ này gồm có 9 (chín) điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Ví dụ minh họa:

I. Các cổ đông đã đề cử các ứng cử viên và quyết định như sau:

- Chọn 01 thành viên BKS trong ... ứng cử viên

II. Cách thức bầu

Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (và/hoặc đại diện cổ đông)

1. Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (và/hoặc đại diện cổ đông)

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu}}$$

2. Cách thức ghi phiếu bầu cử

VD: Cổ đông X nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông X là:

Tổng số phiếu biểu quyết là $1.000.000 \times 1 = 1.000.000$ phiếu

Cổ đông X có thể bầu bằng tổng số phiếu biểu quyết của mình (sau khi được xác định theo công thức như trên) theo một trong các phương thức sau đây:

a. Chia đều cho các ứng cử viên (Mỗi ứng viên đều nhận được số phiếu biểu quyết như nhau)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
II. Bầu thành viên BKS		
1	Ông (bà) M	500.000
2	Ông (bà) N	500.000
	Tổng cộng	1.000.00

b. Chia không đều cho các ứng viên (Các ứng viên nhận số phiếu biểu quyết không đều nhau)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
II. Bầu thành viên BKS		
1	Ông (bà) M	800.000
2	Ông (bà) N	200.000
	Tổng cộng	1.000.000

c. Dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
II. Bầu thành viên BKS		
1	Ông (bà) M	1.000.000
2	Ông (bà) N	
	Tổng cộng	1.000.000